

Sơn Dương, ngày 28 tháng 3 năm 2025

Số: 80/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2025/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Bùi Vũ H**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn:* Chị **Long Thị X**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Vũ H và chị Long Thị X (Giấy chứng nhận kết hôn số 20/2015, quyển số 01/2014 ngày 07 tháng 5 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Bùi Vũ H và chị Long Thị X đều xác định anh chị có ba con chung là cháu Bùi Thị Hoàng K, sinh ngày 18/12/2015; cháu Bùi Hoàng Đăng K1, sinh ngày 21/11/2018 và cháu Bùi Hoàng Ngọc K2, sinh ngày 24/02/2021.

Hai người thoả thuận, giao cháu Bùi Thị Hoàng K, cháu Bùi Hoàng Đăng K1 và cháu Bùi Hoàng Ngọc K2 cho chị Long Thị X là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Vũ H cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Thị Hoàng K, sinh ngày 18/12/2015 số tiền 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng một

tháng), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, từ tháng 4/2025 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Hoàng Đăng K1 và cháu Bùi Hoàng Ngọc K2.

Anh Bùi Vũ H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà, đất chung: Anh Bùi Vũ H và chị Long Thị X đều xác nhận, anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ, cho vay nợ: Anh Bùi Vũ H và chị Long Thị X đều xác định không cho ai vay tiền và cũng không nợ tiền ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Bùi Vũ H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai ký hiệu BLTU/25 số 000027 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Anh H đã nộp đủ án phí.

Chị Long Thị X không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương;
- UBND xã Thiện Kế nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền Trang

